

Số: 391 /BC-HNS

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

I. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023

Năm 2023 kinh tế toàn cầu phục hồi chậm, lạm phát ở mức cao, nhu cầu tiêu dùng và các hoạt động kinh tế tiếp tục suy giảm. Theo báo cáo Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF) tăng trưởng kinh tế toàn cầu ở mức 3,1%. Thị trường thép tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức khi nhu cầu thép ở hầu hết các khu vực trên thế giới rất thấp. Chính sách tiền tệ thắt chặt đã tác động mạnh tới doanh nghiệp và các hoạt động kinh tế, đầu tư, tiêu dùng toàn cầu.

Theo Báo cáo của Tổng cục thống kê, GDP năm 2023 tăng 5,05% so với cùng kỳ. Nhu cầu tiêu thụ thép giảm, sức mua dân dụng yếu. Ngân hàng thắt chặt tín dụng, đặc biệt là trong lĩnh vực bất động sản, các doanh nghiệp khó tiếp cận với nguồn vốn vay. Các nhà sản xuất và kinh doanh thép cạnh tranh quyết liệt để giữ thị phần, lợi nhuận kinh doanh sụt giảm.

Trước những khó khăn thách thức trên, Hội đồng quản trị luôn bám sát mục tiêu, kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao, chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tìm những giải pháp kinh doanh phù hợp, đẩy mạnh bán hàng, tăng doanh thu, tìm kiếm lợi nhuận, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã đề ra.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

1.1. Các chỉ tiêu về kinh doanh

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | KH ĐH ĐCĐ giao | Thực hiện | %/KH | % So CK 2022 |
|----|-----------------------------------|-------------|----------------|-----------|------|--------------|
| 1 | Lượng bán | Tấn | 160.000 | 285.727 | 179% | 127% |
| 2 | Doanh thu | Tr đồng | 2.441.500 | 4.011.132 | 164% | 113% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tr đồng | 7.000 | 15.021 | 215% | 144% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tr đồng | | 11.566 | | 166% |
| 5 | Tiền lương bình quân /người/tháng | Tr đồng | 10,2 | 15,3 | 150% | 118% |
| 6 | Tồn kho 31/12/2023 | Tấn | | 553 | | |
| 7 | Nộp Ngân sách | Tr đồng | | 32.970 | | |

1.2. Các chỉ tiêu về tài chính

- Tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu thuần : 1,69%;
- Tỷ lệ chi phí/doanh thu thuần : 1,53%;
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ : 16,69%;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH bình quân: 11,08 %;
- Vòng quay vốn lưu động : 10,8 vòng;
- Hệ số nợ phải trả/vốn điều lệ : 3,29 lần.
- Tổng số công nợ phải thu đến thời điểm 31/12/2023: 409.185 triệu đồng (tăng 52.930 triệu đồng so với ngày 01/01/2023). Trong đó: Công nợ khó đòi >6 tháng: 47.519 triệu đồng. Đã trích lập dự phòng: 42.834 triệu đồng (chiếm 90,1%/công nợ khó đòi >6T).

1.3. Công tác đầu tư XDCB

1.3.1. Đầu tư dự án mới: Kế hoạch năm 2023: 11 tỷ;

1/ Dự án xây dựng ki ốt, nhà kho tại Tổng kho kim khí số 2: Kế hoạch 05 tỷ đồng.

Thực hiện: Công ty đã xem xét và dừng, không thực hiện dự án.

Lý do: Dự án làm đường của UBND quận Long Biên chưa hoàn thiện và dự tính hiệu quả của dự án không cao.

2/ Dự án đầu tư trang thiết bị phòng cháy chữa cháy (lập, thẩm duyệt hồ sơ phương án PCCC và đầu tư một số hạng mục PCCC cần thiết, cấp bách, phù hợp với năng lực Công ty): Kế hoạch 06 tỷ đồng

Thực hiện: Công ty đã ký hợp đồng với các đơn vị tư vấn đề tư vấn, khảo sát, lập hồ sơ thiết kế thi công, lập dự toán chi phí, xin ý kiến Cơ quan ban ngành về PCCC cho dự án đầu tư hệ thống PCCC để khắc phục các tồn tại về PCCC. Công ty đang bám sát tiến độ, đôn đốc nhà thầu thực hiện. Giải ngân năm 2023 513 triệu đồng. Dự án sẽ chuyển tiếp sang năm 2024.

1.3.2. Sửa chữa, nâng cấp hạ tầng và tài sản: Kế hoạch năm 2023: 03 tỷ.

Thực hiện: Năm 2023, Công ty đã thực hiện 17 hạng mục công trình nâng cấp, sửa chữa tài sản tại văn phòng Công ty và các Tổng kho theo kế hoạch, nhằm đảm bảo nhu cầu sử dụng của khách hàng và Công ty. Giá trị thực hiện là 2.772 triệu đồng.

1.3.3. Mua sắm tài sản cố định: Kế hoạch: 1.500 triệu đồng.

Thực hiện: Mua 01 xe ô tô với giá trị nguyên giá: 1.431 triệu đồng.

1.4. Ký kết hợp đồng giao dịch với người có liên quan, các Công ty con cùng hệ thống Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP

Trong năm 2023 Công ty thực hiện việc ký kết hợp đồng và giao dịch mua bán hàng hóa với Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên là tổ chức có liên quan của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông, Công ty con cùng hệ thống Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP, với giá trị cụ thể như sau:

- Mua vào: Lượng: 8.474.924 kg, trị giá (cả VAT): 130.875.391.241 đồng.

- Bán ra: Lượng: 291.840 kg, trị giá (cả VAT): 4.654.848.000 đồng.

2. Đánh giá chung

Năm 2023, trong bối cảnh hoạt động kinh doanh phải đối diện với nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và tập thể CBCNV Công ty đã tổ chức tốt hoạt động kinh doanh, hoàn thành vượt mức các

010
CÔ
CČ
CIM K
VN
ÔNG

chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao; lượng tiêu thụ vượt 79% so với KH; lợi nhuận trước thuế vượt 115% so với KH.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được thì vẫn còn một số mục tiêu nhiệm vụ chưa đạt:

2.1. Những hạn chế và tồn tại

- Công ty chưa khắc phục được tình trạng kinh doanh thua lỗ kéo dài tại một số đơn vị trực thuộc (Xí nghiệp kinh doanh thép hình và Xí nghiệp kinh doanh Kim khí số 6).

- Chưa giải quyết dứt điểm những tồn tại về hàng tồn kho tại Xí nghiệp KD Thép Hình và Xí nghiệp KD Kim khí số 6;

- Công nợ khó đòi tại Xí nghiệp KD Thép Hình và Xí nghiệp KD Kim khí số 2 thu hồi chậm.

- Các khoản công nợ khó đòi tồn đọng đã lâu (chiếm 50% vốn điều lệ), khả năng thu hồi rất thấp.

- Kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi chưa hoàn toàn đáp ứng nhu cầu của khách hàng do cơ sở vật chất bị xuống cấp.

2.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan:

Diễn biến thị trường thép biến động khó lường; thị trường bất động sản trì trệ, nhu cầu tiêu dùng thép sụt giảm; ngân hàng siết chặt tín dụng, doanh nghiệp khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn vay để phục vụ kinh doanh; cạnh tranh giữa các doanh nghiệp thương mại ngày càng gia tăng, biên lợi nhuận ngày càng bị thu hẹp;

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Những đơn vị có kết quả kinh doanh thua lỗ là do chưa xây dựng được nhóm khách hàng ổn định bền vững, khó khăn trong việc phát triển và mở rộng thị phần nên lượng hàng bán ra thấp, doanh thu và lãi gộp không đủ bù đắp chi phí. Bên cạnh đó, những đơn vị này có chi phí tài chính lớn do tồn tại hàng hóa tồn kho và công nợ khó đòi, phải trích lập dự phòng công nợ, hàng hóa.

+ Tồn tại công nợ khó đòi lớn, trong đó có những vụ việc đã có phán quyết của Tòa án nhưng Cơ quan thi hành án không thể thực hiện thi hành án để thu hồi nợ cho Công ty được do các đối tượng nợ Công ty đang chấp hành án hoặc không còn tài sản để kê biên thu hồi;

+ Nguồn vốn của Công ty cho hoạt động đầu tư còn hạn chế, chưa tập trung cho đầu tư mới, chỉ cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng theo nhu cầu hàng năm, nên chưa tăng được giá trị cho thuê trong kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi.

+ Hạn chế về nguồn nhân lực: Công ty đang từng bước sắp xếp lại lao động, mạng lưới kinh doanh theo hướng tinh gọn, song tuổi bình quân lao động của Công ty cao (48 tuổi), lực lượng lao động trực tiếp tham gia kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc còn thiếu và yếu nên năng suất lao động chưa có sự chuyển biến rõ rệt.

II. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

Với nguyên tắc làm việc cẩn trọng để đưa ra định hướng đúng đắn, chỉ đạo kịp thời cho hoạt động của Công ty trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện của Công ty và bối cảnh thị trường, các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao với tinh thần trách nhiệm cao, có sự bàn bạc thống nhất trong việc đề ra các chủ trương, nghị quyết chỉ đạo hoạt động của Công

003c
G T
HÂN
HÀ
T.EE
- T.P

ty, giám sát chặt chẽ, đồng thời phối hợp, hỗ trợ thực hiện các giải pháp và tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ, hoạt động của Công ty có hiệu quả.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ hàng quý, 01 cuộc họp bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2025, Hội đồng quản trị đã ban hành 34 nghị quyết và quyết định, trong đó 05 nghị quyết được thông qua tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Các nghị quyết, quyết định còn lại được thông qua bằng văn bản sau khi được các thành viên Hội đồng quản trị thảo luận và biểu quyết nhất trí qua thư điện tử (email). Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, của Chủ tịch Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Các vấn đề chính đã được Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt, quyết định:

- + Kế hoạch tài chính, kinh doanh và đầu tư năm 2023;
- + Nội dung Đại hội cổ đông thường niên năm 2023;
- + Đánh giá kết quả và đề ra chương trình công tác các quý/năm 2023;
- + Các nội dung liên quan đến công tác kinh doanh thương mại: Xem xét việc giải quyết lô hàng tồn kho thép INOX tại Xí nghiệp KD Kim khí số 6;

+ Các nội dung liên quan đến công tác tài chính - kế toán: Lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023; trích lập dự phòng hàng hóa tồn kho và công nợ khó đòi thời điểm 01/01/2023 và 30/6/2023; thế chấp tài sản tại các tổ chức tín dụng để ký hợp đồng tín dụng vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

+ Các nội dung liên quan đến công tác tổ chức, tiền lương: Quyết toán tiền lương và thù lao năm 2022; kế hoạch phân phối tiền lương, thù lao của người quản lý và người lao động năm 2023, Bổ nhiệm Kế toán trưởng; Thông qua chủ trương bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ; phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2021-2026, nhiệm kỳ 2026-2031; phê duyệt đánh giá xếp loại cán bộ lãnh đạo quản lý năm 2023.

Các thành viên trong Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, nghĩa vụ theo chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty và theo Quyết định phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị Công ty. Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc Công ty để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Việc công bố thông tin được thực hiện đảm bảo tính trung thực, chính xác và đúng thời gian quy định.

Trong năm qua công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế đã được thực hiện, sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Hội đồng quản trị sẽ xem xét và ban hành các quy chế tài chính, quy chế quản lý nợ...; trên cơ sở đó Tổng Giám đốc ban hành các quy định liên quan.

2. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

- Quỹ tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị năm 2023: 1.322.100.000 đồng.

- Quỹ tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách: 233.000.000 đồng.

- Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ theo các quy định của pháp luật và các quy chế, quy định của Công ty.

3. Kết quả giám sát Tổng Giám đốc và Ban điều hành

3.1. Sự thay đổi của Ban Tổng Giám đốc:

Kể từ ngày 15/3/2024 Ông Hoàng Ngọc Chiến thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty. Hiện nay Ban Tổng Giám đốc Công ty gồm có Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc.

3.2. Kết quả giám sát:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tích cực thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc trong điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua:

- Ban hành nghị quyết, quyết định chỉ đạo về các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh, tài chính, công tác cán bộ, tiền lương... trên cơ sở xem xét các Tờ trình của Ban điều hành;

- Theo dõi nắm bắt quá trình điều hành hoạt động kinh doanh thông qua các văn bản, báo cáo, tờ trình của Ban Tổng Giám đốc gửi Hội đồng quản trị;

- Tham gia một số cuộc họp giao kế hoạch hàng tháng với Ban Tổng Giám đốc, các phòng, đơn vị trực thuộc để nắm bắt tình hình, những vướng mắc trong hoạt động kinh doanh, kịp thời phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tìm giải pháp tháo gỡ.

Ban Tổng Giám đốc đã chủ động bám sát các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, có các giải pháp hợp lý trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; định kỳ báo cáo Hội đồng quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các khó khăn và thuận lợi trong điều hành hoạt động kinh doanh, từ đó Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Tổng Giám đốc đề ra các giải pháp và khắc phục khó khăn trong hoạt động của Công ty.

Tổng Giám đốc đã tập trung thực hiện các giải pháp đối với hoạt động kinh doanh của Công ty:

- Nâng cao chất lượng công tác dự báo thị trường; thận trọng trong quyết định nhập khẩu, không để xảy ra tình trạng hàng tồn kho giá cao;

- Giữ vững và mở rộng thị phần (đặc biệt là đối với thép xây dựng, mặt hàng TISCO), phát triển khách hàng (đối với mặt hàng phôi thép và thép lá);

- Đảm bảo nguồn vốn vay đáp ứng nhu cầu kinh doanh trong bối cảnh các doanh nghiệp khó khăn tiếp cận vốn vay Ngân hàng; sử dụng tối đa nguồn vốn vay, tăng doanh thu và hiệu quả kinh doanh;

- Kinh doanh dịch vụ tiếp tục duy trì và phát triển thêm khách hàng đảm bảo được doanh thu, lợi nhuận theo kế hoạch đề ra góp phần tăng hiệu quả kinh doanh chung của Công ty;

- Tăng cường giám sát hoạt động kinh doanh, kiểm soát công nợ, quản lý tài chính tại các đơn vị; thực hiện các giải pháp thúc đẩy thu hồi các khoản công nợ quá hạn; tiết giảm chi phí và thực hành tiết kiệm chống lãng phí;

Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã điều hành hoạt động của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân

thủ pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định của Công ty, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 giao, đảm bảo công ăn việc làm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Phần thứ hai **ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

1. Dự báo thị trường thép năm 2024

Năm 2024, Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu ở mức 3,1%. Kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức, khó dự đoán.

Kinh tế trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thị trường nội địa cũng như xuất khẩu sẽ đối mặt với các thách thức đến từ sự suy giảm của thị trường bất động sản - đầu ra lớn nhất của ngành thép; việc giải ngân đầu tư công chưa đạt theo kỳ vọng của Chính phủ. Áp lực gia tăng về chi phí sản xuất, sinh hoạt, vận tải còn ở mức cao, tỷ giá có xu hướng tăng, tác động bất lợi đến chi phí nhập khẩu nguyên vật liệu đầu vào...

Trong bối cảnh kinh doanh nhiều khó khăn và thách thức, Công ty cổ phần kim khí Hà nội - VNSTEEL dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

2. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản

2.1. Các chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh

- Lượng tiêu thụ: 220.000 tấn.

- Doanh thu : 3.079.100 triệu đồng.

Trong đó: *Doanh thu dịch vụ: 45.000 triệu đồng*

- Lợi nhuận trước thuế: 10.000 triệu đồng.

2.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

Kế hoạch Tổng mức đầu tư: 15,2 tỷ, trong đó:

2.2.1. Dự án chuyên tiếp: Tổng mức đầu tư: 5,2 tỷ.

Tiếp tục thực hiện dự án tư vấn, khảo sát, lập, thẩm duyệt hồ sơ, thiết kế, thi công, lập dự toán chi phí và đầu tư một số hạng mục PCCC cần thiết, cấp bách, phù hợp với năng lực Công ty theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

2.2.2. Dự án khởi công mới: Tổng mức đầu tư: 05 tỷ

Dự án xây dựng nhà văn phòng 02 tầng tại Tổng kho kim khí số 1.

2.2.3. Sửa chữa, nâng cấp hạ tầng và tài sản tại văn phòng Công ty, các Tổng kho và một số khu đất: Tổng mức đầu tư: 05 tỷ

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

Với phương châm: “Kinh doanh hiệu quả và tăng trưởng bền vững” Công ty chủ trương sắp xếp lại lao động, mạng lưới kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực: tài chính, cơ sở vật chất, con người... để tối đa hóa lợi nhuận trong hoạt động kinh doanh, đầu tư phát triển của Công ty. Hội đồng quản trị sẽ chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành tổ chức thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 giao, trong đó tập trung chỉ đạo những công tác trọng tâm sau:

.010
CÔ
CÔ
M KH
VNS
S DA

1/ Hoàn thiện các quy chế, quy định về quản lý tài chính, quản lý nợ, kinh doanh, quản lý khai thác tài sản và kinh doanh dịch vụ và các quy chế, quy định Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành;

2/ Kinh doanh thương mại: Tập trung nguồn lực kinh doanh những mặt hàng mang lại hiệu quả cao, ổn định; Làm tốt công tác phân tích và dự báo thị trường, chủ động nguồn hàng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu kinh doanh bán lẻ của các đơn vị; kiểm soát hàng tồn kho ở mức hợp lý để tiết giảm chi phí tài chính; Củng cố và giữ vững những khách hàng/thị phần hiện có, đồng thời tập trung tìm kiếm, mở rộng thị phần và phát triển khách hàng, tạo dựng được hệ thống khách hàng bền vững từ đơn vị và Công ty;

Tăng cường hợp tác với các đơn vị trong hệ thống Tổng Công ty trong cung cấp nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm; tích cực triển khai hợp tác với TISCO trong cung cấp phôi thép và tiêu thụ thép thành phẩm;

Tiếp tục có biện pháp hỗ trợ các đơn vị khó khăn, hoạt động kinh doanh chưa hiệu quả, tăng cường sự gắn kết, hợp tác, tạo sức mạnh chung trong hệ thống Công ty;

3/ Khẩn trương giải quyết những tồn tại về hàng tồn kho, công nợ tại các đơn vị: Xí nghiệp KD Kim khí số 6, Xí nghiệp KD Thép Hình, Xí nghiệp KD Kim khí số 2.

4/ Kinh doanh dịch vụ: Rà soát toàn bộ các diện tích kho bãi, văn phòng cho thuê, giá cho thuê, đảm bảo tính công khai minh bạch và tối đa hiệu quả kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi; Tích cực tìm kiếm thêm khách hàng lấp đầy các diện tích có thể cho thuê; Cải tạo, sửa chữa, chỉnh trang cơ sở hạ tầng để gia tăng giá trị cho thuê;

5/ Công tác quản lý đất và tài sản trên đất: Rà soát đánh giá thực trạng pháp lý toàn bộ địa điểm nhà, đất, tài sản Công ty đang quản lý; thực hiện kê khai cơ sở nhà đất thuộc đối tượng phải sắp xếp theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, và Nghị định 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính Phủ; hoàn thiện các thủ tục đất đai theo quy định;

Đề xuất phương án sử dụng, khai thác đối với những địa điểm đất hiện tại chưa được khai thác hoặc mang lại hiệu quả thấp;

Không để xảy ra tình trạng đất bị tái lấn chiếm; Tuân thủ quy định của pháp luật về công tác PCCN, PCCC, CNCH, ATVSLĐ, VSMT...

6/ Công tác đầu tư XD CB: Tuân thủ các quy định của Nhà nước, của Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP về đầu tư XD CB;

7/ Công tác quản trị tài chính và thu hồi công nợ: Nâng cao năng lực quản trị tài chính: mở rộng mối quan hệ với các ngân hàng để đa dạng hóa nguồn tín dụng có lãi suất cạnh tranh; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng quay vòng vốn để tăng hiệu quả kinh doanh và an toàn vốn; quản lý chi phí hiệu quả, thực hành tiết kiệm chống lãng phí;

Tăng cường công tác quản trị rủi ro, thẩm định khách hàng, kiểm soát công nợ thường xuyên; Tích cực thực hiện các giải pháp thu hồi công nợ quá hạn và công nợ khó đòi;

10036
CÔNG TY
HÀ NỘI
TELE
CÔNG PHA

8/ Công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp: Sắp xếp mạng lưới kinh doanh theo hướng gọn nhẹ và hiệu quả, sử dụng tối đa lực lượng lao động hiện có; kiện toàn nhân sự chủ chốt tại các đơn vị trực thuộc.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện số hoá doanh nghiệp theo chương trình và kế hoạch của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP;

9/ Nâng cao chất lượng nguồn lực lao động: song song với bồi dưỡng, đào tạo và đào tạo lại lực lượng lao động hiện có, kết hợp tuyển dụng lực lượng lao động mới đáp ứng yêu cầu về chất lượng lao động của Công ty, đặc biệt là lao động trẻ có năng lực tổ chức hoạt động kinh doanh; chú trọng công tác bồi dưỡng cán bộ đã đưa vào danh sách quy hoạch cán bộ quản lý;

10/ Làm tốt công tác dân chủ cơ sở; xây dựng văn hóa doanh nghiệp; tăng cường công tác phát triển thương hiệu; đảm bảo công việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty CP Kim khí Hà Nội - VNSTEEL. Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, triển khai đồng bộ các giải pháp về hoạt động kinh doanh, cùng Ban điều hành đưa Công ty ngày càng phát triển bền vững. Hội đồng quản trị mong muốn các cổ đông tiếp tục chia sẻ ủng hộ và tham gia đóng góp ý kiến giúp cho hoạt động của Hội đồng quản trị ngày càng tốt hơn.

Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TVHĐQT, BKS;
- Các phòng; *gms*
- Lưu : VT, TK HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Minh Tú

Số: **340** /BC-HNS

Hà Nội, ngày **08** tháng **03** năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CP Kim khí Hà Nội - VNSTEEL;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024:

I. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và thẩm định báo cáo tài chính năm 2023

1. Kết quả hoạt động kinh doanh và thẩm định báo cáo tài chính năm 2023

1.1. Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh

- Lượng bán ra: 285.726 tấn, đạt 179% kế hoạch, tăng 27% so cùng kỳ 2022

- Doanh thu thuần: 4.011,13 tỷ đồng, đạt 164% kế hoạch, tăng 13% so cùng kỳ

Trong đó:

+ Doanh thu thương mại: 3.957,67 tỷ đồng, đạt 165% kế hoạch, tăng 13% so cùng kỳ

+ Doanh thu dịch vụ: 49,50 tỷ đồng, đạt 110% so kế hoạch, tăng 5% so cùng kỳ

+ Lợi nhuận trước thuế: 15,02 tỷ đồng, đạt 215% so kế hoạch, tăng 44% so cùng kỳ

1.2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung tại Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2023 đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính 2023, phù hợp chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh tại Báo cáo kiểm toán năm 2023: Thực hiện theo kiến nghị tại Thông báo số 186/TB-KTNN ngày 14/01/2019 của Kiểm toán nhà nước về kết quả kiểm toán tại Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel, Công ty không thực hiện trích lập dự phòng tại ngày 01/01/2023 và 31/12/2023 cho các khoản nợ phải thu khó đòi đã quá hạn thanh toán trên 3 năm không có đủ hồ sơ trích lập dự phòng theo quy định hiện hành với tổng số nợ phải thu tại thời điểm 01/01/2023 và 31/12/2023 là 3.691.849.780 đồng. Vấn đề nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần của Công ty kiểm toán.

Kết quả thực hiện năm 2023 cụ thể như sau:

Biểu 1: Kết quả kinh doanh:

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch ĐHCĐ 2023 | Thực hiện năm 2023 | Tỷ lệ TH/KH | Thực hiện năm 2022 | Tăng (+), giảm(-) so cùng kỳ | |
|----|-----------------------------------|--------------------|--------------------|-------------|--------------------|------------------------------|-------|
| | | | | | | Giá trị | Tỷ lệ |
| 1 | Sản lượng tiêu thụ (Tấn) | 160.000 | 285.726 | 179% | 225.618 | 60.108 | 127% |
| 2 | Doanh thu thuần (tr.đ) | 2.441.500 | 4.011.132 | 164% | 3.551.696 | 459.436 | 113% |
| | <i>Kinh doanh thương mại</i> | 2.393.000 | 3.957.671 | 165% | 3.500.848 | 456.823 | 113% |
| | <i>Kinh doanh dịch vụ kho bãi</i> | 45.000 | 49.502 | 110% | 47.128 | 2.374 | 105% |
| 3 | Chi phí (tr.đ) | | 61.615 | | 48.319 | 13.296 | 128% |
| | - Chi phí quản lý | | 30.957 | | 25.117 | 5.840 | 123% |
| | - Chi phí bán hàng | | 14.038 | | 11.049 | 2.989 | 127% |
| | - Chi phí tài chính | | 16.620 | | 12.152 | 4.468 | 137% |
| | <i>Trong đó chi phí lãi vay</i> | | 16.620 | | 12.152 | 4.468 | 137% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế (tr.đ) | 7.000 | 15.021 | 215% | 10.449 | 4.572 | 144% |

Biểu 2: Nợ phải thu:

| Chi tiết | Số dư đầu kỳ 01/01/2023 | | Số dư cuối kỳ 31/12/2023 | | Tăng(+), giảm(-) | |
|-----------------------------|-------------------------|----------|--------------------------|----------|------------------|---------|
| | Số tiền (tr.đ) | Tỷ trọng | Số tiền (tr.đ) | Tỷ trọng | Số tiền (tr.đ) | Tỷ lệ % |
| Tổng số | 356.255 | 100% | 409.186 | 100% | 52.931 | |
| Trong đó: | | | | | | |
| + Nợ trong hạn | 296.104 | 83,12% | 351.489 | 85,90% | 55.385 | 19% |
| + Quá hạn < 1 tháng | 7.650 | 2,15% | 10.029 | 2,45% | 2.379 | 31% |
| + Khó đòi từ 1T đến dưới 6T | 3.870 | 1,09% | 149 | 0,04% | -3.722 | -96% |
| + Khó đòi từ 6T đến < 1 năm | | | | 0,00% | | |
| + Khó đòi >= 1 Năm | 48.630 | 13,65% | 47.519 | 11,61% | -1.111 | -2% |

Biểu 3: Một số chỉ tiêu phản ánh tình hình tài chính của công ty:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Tại ngày 31/12/2023 | Tại ngày 31/12/2022 |
|----|---|-----|---------------------|---------------------|
| 1 | Cơ cấu tài sản | | | |
| | Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản | Lần | 0,97 | 0,96 |
| | Tài sản dài hạn/Tổng tài sản | Lần | 0,03 | 0,04 |
| 2 | Cơ cấu nguồn vốn | | | |
| | Hệ số nợ/Tổng nguồn vốn | Lần | 0,74 | 0,70 |
| | Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn | Lần | 0,26 | 0,30 |
| 3 | Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu | Lần | 2,78 | 2,34 |
| 4 | Khả năng thanh toán | | | |
| | Khả năng thanh toán nhanh | Lần | 1,29 | 1,32 |
| | Khả năng thanh toán hiện thời | Lần | 1,32 | 1,37 |
| 5 | Tỷ suất lợi nhuận | | | |
| | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) | % | 3,1 | 2,31 |
| | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) | % | 11,08 | 7,05 |

2. Thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển, nâng cấp, mua sắm tài sản cố định

- Đầu tư mới: không đầu tư hạng mục công trình mới.

- Đầu tư mua sắm, sửa chữa, nâng cấp tài sản cố định trong năm 2023: Công ty đã thực hiện 20 hạng mục công trình nâng cấp, sửa chữa, mua sắm tài sản của Công ty tại Văn phòng Công ty và các Tổng kho nhằm đảm bảo yêu cầu sử dụng của khách hàng và Công ty; tổng giá trị thực hiện là 4,20 tỷ đồng, trong đó:

+ Nâng cấp sửa chữa tài sản cố định thực hiện: 2,77 tỷ đồng

+ Mua 01 xe ô tô giá trị nguyên giá : 1,43 tỷ đồng

- Công ty đã ký Hợp đồng với các đơn vị để tư vấn, khảo sát, lập hồ sơ thiết kế thi công, lập dự toán chi phí cho dự án đầu tư phòng cháy chữa cháy để khắc phục các tồn tại về phòng cháy chữa cháy tại các tổng kho, Công ty đã giải ngân năm 2023 là 513 triệu đồng. Dự án chuyển tiếp sang năm 2024.

3. Quỹ tiền lương người lao động

Năm 2023 Công ty thực hiện trích quỹ tiền lương người lao động như sau:

- Quỹ tiền lương người lao động: 22.215,6 triệu đồng

- Lao động bình quân: 121 người

- Tiền lương bình quân: 15,3 triệu đồng/người/tháng

4. Báo cáo các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Điều 290 Nghị định 155/2020:

Trong năm 2023 Công ty thực hiện việc ký kết hợp đồng và giao dịch mua bán hàng hóa với Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên là tổ chức có liên quan của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông, Công ty con cùng hệ thống Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP, với giá trị cụ thể như sau:

- Mua vào: Lượng: 8.474.924 kg, trị giá (cả VAT): 130.875.391.241 đồng.

- Bán ra: Lượng: 291.840 kg, trị giá (cả VAT): 4.654.848.000 đồng.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2023:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị luôn quản lý, giám sát và chỉ đạo để hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng, tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức có 04 phiên họp định kỳ nhằm đánh giá kết quả đạt được kỳ trước và thông qua công tác trọng tâm kỳ tới. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị tập trung xem xét, đánh giá, đề ra chủ trương, giải pháp triển khai thực hiện hoặc quyết định các vấn đề chủ yếu về nhiệm vụ kinh doanh; công tác tài chính; công tác đầu tư; công tác nhân sự; kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý, năm 2023.

Năm 2023, Hội đồng quản trị ban hành 33 Nghị quyết/Quyết định về công tác kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ.

2. Hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành đã chủ động triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2023, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ.

- Ban điều hành có giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành nhằm nỗ lực thực hiện tối đa các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Năm 2023, các chỉ tiêu kinh doanh đều vượt kế hoạch năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể: lượng tiêu thụ đạt 285.726 tấn, vượt 79% kế hoạch; doanh thu thuần đạt 4.011,13 tỷ đồng, vượt 64% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 15,02 tỷ đồng, vượt 115% kế hoạch đề ra.

III. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Nhân sự Ban kiểm soát

Trong năm 2023, BKS Công ty CP Kim khí Hà Nội – VNSTEEL gồm ba thành viên: Ông Nguyễn Việt Hoàng – Trưởng BKS và hai thành viên là bà Nguyễn Thị Anh Đào và bà Hà Thị Thu Hiền.

2. Các cuộc họp của BKS: Năm 2023 BKS đã tổ chức 04 cuộc họp để trao đổi, xem xét thông qua các nội dung về hoạt động kinh doanh trong năm 2023 và BCTC kiểm toán năm 2023, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2023 của Công ty.

3. Các công việc thực hiện:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

- Tham dự các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị và có ý kiến đóng góp trong phạm vi quyền hạn, chức năng theo Điều lệ quy định.

- Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo hoạt động của HĐQT. Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu tài chính kế toán.

Nhìn chung, năm 2023 Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ. Tuy nhiên, do có 2/3 thành viên BKS kiêm nhiệm nên hoạt động kiểm tra, giám sát còn bị hạn chế.

IV. Kiến Nghị

Trên cơ sở tình hình hoạt động của công ty năm 2023, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị như sau:

- Tiếp tục tìm các phương án khai thác hiệu quả quỹ đất hiện có nhằm mang lợi nhuận tối đa cho công ty.

- Tiếp tục tăng cường các giải pháp để thu hồi nợ, tránh phát sinh công nợ khó đòi mới, tính toán phương án tồn kho hợp lý để giảm chi phí tài chính; Tiếp tục thực

hiện giải quyết các vấn đề tồn tại về hàng hóa, công nợ tại Xí nghiệp Thép hình, Xí nghiệp 2, Xí nghiệp 6.

V. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024:

Trong năm 2024 Ban kiểm soát sẽ thực hiện một số nội dung trọng tâm như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, công tác tổ chức tài chính kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính.
- Phối hợp với tổ chức kiểm toán độc lập để xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024.
- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty CP KKHV-VNSTEEL;
- Hội đồng quản trị;
- Ban điều hành;
- Lưu: VT, BKS.



Nguyễn Việt Hoàng



Số: **438** /TTr-HNS

Hà Nội, ngày **20** tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

I./ BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023)

Đơn vị tính: đồng VN

| Stt | Nội dung | 31/12/2023 | 01/01/2023 |
|------------|--|------------------------|------------------------|
| I | Tài sản ngắn hạn | 390,558,204,189 | 328,794,830,575 |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 5,390,843,746 | 1,871,813,421 |
| 2 | Đầu tư tài chính ngắn hạn | 10,000,000,000 | |
| 3 | Các khoản phải thu ngắn hạn | 366,356,361,201 | 312,711,695,005 |
| 4 | Hàng tồn kho | 8,211,772,093 | 13,799,398,520 |
| 5 | Tài sản ngắn hạn khác | 599,227,149 | 411,923,629 |
| II | Tài sản dài hạn | 12,851,072,627 | 12,576,070,614 |
| 1 | Các khoản phải thu dài hạn | 104,540,000 | 76,930,000 |
| 2 | Tài sản cố định | 9,779,529,510 | 9,787,542,092 |
| | - Tài sản cố định hữu hình | 9,318,008,510 | 9,326,021,092 |
| | + Nguyên giá | 63,842,203,736 | 62,299,561,917 |
| | + Giá trị hao mòn lũy kế | -54,524,195,226 | -52,973,540,825 |
| | - Tài sản cố định vô hình | 461,521,000 | 461,521,000 |
| | + Nguyên giá | 729,211,000 | 729,211,000 |
| | + Giá trị hao mòn lũy kế | -267,690,000 | -267,690,000 |
| 3 | Tài sản dài hạn khác | 2,967,003,117 | 2,711,598,522 |
| | Tổng cộng tài sản | 403,409,276,816 | 341,370,901,189 |
| III | Nợ phải trả | 296,714,735,599 | 239,291,963,419 |
| 1 | Nợ ngắn hạn | 296,714,735,599 | 239,291,963,419 |
| | Vay và nợ ngắn hạn | 188,772,724,296 | 198,164,262,432 |
| | Phải trả người bán | 19,745,225,276 | 3,692,094,084 |
| | Người mua trả tiền trước | 458,302,276 | 507,294,087 |
| | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 6,020,935,026 | 3,673,049,152 |
| | Phải trả người lao động | 13,324,841,426 | 10,129,428,342 |
| | Chi phí phải trả | 424,201,673 | 407,132,557 |
| | Doanh thu chưa thực hiện | 0 | 12,272,727 |
| | Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác | 67,800,908,109 | 22,706,430,038 |
| | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 167,597,517 | |
| IV | Nguồn vốn chủ sở hữu | 106,694,541,217 | 102,078,937,770 |
| 1 | Vốn chủ sở hữu | 106,694,541,217 | 102,078,937,770 |
| | - Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 90,000,000,000 | 90,000,000,000 |
| | - Các quỹ | 3,599,851,779 | 3,599,851,779 |
| | - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 13,094,689,438 | 8,479,085,991 |
| | Tổng cộng nguồn vốn | 403,409,276,816 | 341,370,901,189 |

010
CỔ
CỔ
KIM KH
VNS
ĐỒNG ĐÀ

II/. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: đồng VN

| Stt | Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2023 |
|-----|-------------------------------------|-----------------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng và CCDV | 4,015,048,147,588 |
| 2 | Các khoản giảm trừ | 3,916,315,820 |
| 3 | Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV | 4,011,131,831,768 |
| 4 | Giá vốn hàng bán | 3,943,061,989,512 |
| 5 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV | 68,069,842,256 |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | 8,561,065,159 |
| 7 | Chi phí tài chính | 16,620,179,387 |
| 8 | Chi phí bán hàng | 14,038,598,013 |
| 9 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 30,956,947,216 |
| 10 | Lợi nhuận thuần từ HĐKD | 15,015,182,799 |
| 11 | Thu nhập khác | 32,732,509 |
| 12 | Chi phí khác | 26,751,674 |
| 13 | Lợi nhuận khác | 5,980,835 |
| 14 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 15,021,163,634 |
| 15 | Thuế TNDN hiện hành | 3,455,560,187 |
| 16 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | 11,565,603,447 |
| 17 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 1,285 |

III./ CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

| Stt | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2023 | Năm 2022 |
|-----|--|-----|----------|----------|
| 1 | Cơ cấu tài sản | % | | |
| | -Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản | | 3.2 | 3.7 |
| | -Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản | | 96.8 | 96.3 |
| 2 | Cơ cấu nguồn vốn | % | | |
| | -Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn | | 73.6 | 70.1 |
| | -Nguồn vốn CSH / Tổng nguồn vốn | | 26.4 | 29.9 |
| 3 | Khả năng thanh toán | Lần | | |
| | -Khả năng thanh toán nhanh | | 1.29 | 1.32 |
| | -Khả năng thanh toán hiện hành | | 1.32 | 1.37 |
| 4 | Tỷ suất lợi nhuận | % | | |
| | -Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân | | 3.1% | 2,31% |
| | -Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần | | 0.3% | 0.2% |
| | -Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH bình quân | | 11.08% | 7,05% |

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.
Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- UV HĐQT; BKS
- TK Cty;
- Lưu VT; TCKT



Lê Minh Tú

Số: **575** /TTr-HNS

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát
Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL, nhiệm kỳ 2021-2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL ban hành kèm theo Quyết định số 374/QĐ-VNS ngày 15/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 1696/NQ-HNS ngày 02/11/2021 Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 về việc bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL nhiệm kỳ 2021-2025.

Căn cứ quyết định số 84/QĐ-VNS ngày 05/4/2024 và công văn số 346/VNS-TCNS ngày 05/4/2024 của Tổng Công ty thép Việt Nam - CTCP về việc thôi giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát Công ty và đề cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL nhiệm kỳ 2021-2025;

Căn cứ đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL nhiệm kỳ 2021-2025 của ông Nguyễn Việt Hoàng;

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 miễn nhiệm chức danh thành viên Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL nhiệm kỳ 2021-2025 đối với ông Nguyễn Việt Hoàng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- Lưu: VT, TKCTy

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
**CÔNG TY
CỔ PHẦN
KIM KHÍ HÀ NỘI
VNSTEEL**
Lê Minh Tú



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM
CHỨC DANH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ HÀ NỘI - VNSTEEL

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Tên tôi là: Nguyễn Việt Hoàng, Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL nhiệm kỳ 2021-2025.

Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 tổ chức vào ngày 02/11/2021, tôi đã được Đại hội bầu là thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2021-2025. Tại cuộc họp của Ban kiểm soát Công ty sau Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021, tôi được bầu giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025.

Đảm nhận trọng trách đó, tôi đã đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty. Tôi đã thực hiện đầy đủ các công việc của Ban kiểm soát trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Công ty.

Thực hiện theo quyết định số 84/QĐ-VNS ngày 05/4/2024 của Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP về việc thôi làm Người đại diện của Tổng Công ty tại Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL, đề nghị Đại hội cho phép tôi được rút khỏi danh sách thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 để chuyển công tác theo quy định.

Kính mong được sự chấp thuận của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2024
Người đề nghị



Nguyễn Việt Hoàng



Số: **576** /TTr-HNS

Hà Nội, ngày **09** tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát
Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL nhiệm kỳ 2021-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL ban hành kèm theo Quyết định số 374/QĐ-VNS ngày 15/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ quyết định số 85/QĐ-VNS ngày 05/4/2024 và công văn số 364/VNS-TCNS ngày 05/4/2024 của Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP về việc đề cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL nhiệm kỳ 2021-2025;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL báo cáo và trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL nhiệm kỳ 2021-2025:

- Bà Đinh Thị Thùy Trang - Sinh năm 1997, cử nhân ngành Tài chính Ngân hàng
(có lý lịch trích ngang của ứng cử viên kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT
- Lưu: VT, TKHQĐT



Lê Minh Tú

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2024

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

Họ và tên: Đinh Thị Thùy Trang Bí danh: Không
Ngày sinh: 06/5/1997
Nơi sinh: Hà Nội
Quê quán: Xã Đỗ Động, huyện Thoanh Oai, Hà Nội
Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Chỗ ở hiện tại: 31 Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngành Tài chính - Ngân hàng
Chức vụ: Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- Năm 2015 - 2018: Đại học Thương Mại, Cử nhân ngành Tài chính - Ngân hàng.

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- Từ 04/2020 đến nay: Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.



+ Thời gian thực hiện chi trả cổ tức: Dự kiến từ ngày **01/6/2024** đến ngày **30/6/2024**.


+ Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu theo danh sách nêu trên của Tổng Công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC).

5. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2024.

Qua phân tích, đánh giá, nhận định tình hình và căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi trả cổ tức năm 2024: Dự kiến 7% (Bảy phần trăm).

Tờ trình này thay thế cho tờ trình số 439/TTr-HNS ngày 20/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS;
- PTCKT;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

gintz

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Minh Tú



Trên đây là kế hoạch kinh doanh, đầu tư phát triển và kế hoạch tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL.

Tờ trình này thay thế cho tờ trình số 440/TTr-HNS ngày 20/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn. *[Handwritten signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS; Ban TGD
- Các phòng;
- Lưu: VT, TKHQQT.

[Handwritten signature]



Số: 441 /TTr-HNS

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch tiền lương thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kim khí Hà Nội -VNSTEEL;
Thực hiện Nghị quyết số 537/NQ-HNS ngày 14/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội-VNSTEEL;

Căn cứ tờ trình số 206/TTr-HNS ngày 01/02/2024 của Tổng Giám đốc Công ty về quyết toán lao động tiền lương thực hiện năm 2023 và căn cứ tờ trình số 300/TTr-HNS ngày 28/02/2024 về kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2024 đối với người quản lý Công ty;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - VNSTEEL;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

I. Tiền lương và thù lao thực hiện năm 2023

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2023 | | Thực hiện 2023 |
|----|--|-------------|---------------|-----------------------|----------------|
| | | | Số người | Mức lương/ Thù lao | |
| A | Mức tiền lương và thù lao của người quản lý chuyên trách | | | | |
| I | Tiền lương của TV HĐQT | | | | |
| 1 | Chủ tịch HĐQT chuyên trách | đồng/th | 1 | 30.000.000 | 39.000.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc | đồng/th | 1 | 28.000.000 | 36.400.000 |
| 3 | Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc | đồng/ng/th | 2 | 24.000.000 | 31.200.000 |
| II | Thù lao của thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách | | | | |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | đồng/th | 1 | 6.000.000 | 6.000.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT | đồng/ng/th | 2 | 4.000.000 | 4.000.000 |



| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2023 | | Thực hiện 2023 |
|----|-----------------------------------|-------------|---------------|-----------|----------------------|
| 3 | Trưởng BKS | đồng/th | 1 | 4.000.000 | 4.000.000 |
| 4 | Thành viên BKS | đồng/ng/th | 2 | 3.000.000 | 3.000.000 |
| I | Quỹ lương chuyên trách năm | đồng | 4 | | 1.322.100.000 |
| II | Quỹ thù lao HĐQT, BKS năm | đồng | 5 | | 233.000.000 |

II. Kế hoạch tiền lương và thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc năm 2024

1. Tiền lương người quản lý chuyên trách:

- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc : 35.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc (2 người): 30.000.000 đồng/người/tháng

Quỹ tiền lương Người quản lý chuyên trách: 1.140.000.000 đồng.

2. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 4.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 4.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (02 người) : 3.000.000 đồng/người/tháng

Quỹ thù lao Người quản lý không chuyên trách: 240.000.000 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS;
- P.TCHC
- Lưu: VT, TKHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Minh Tú

Số: **442** /TTr-HNS

Hà Nội, ngày **20** tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua giao dịch, ký kết hợp đồng kinh tế với người có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kim khí Hà Nội - VNSTEEL;

Căn cứ Tờ trình số 298/TTr-HNS ngày 28/02/2024 của Tổng Giám đốc về việc ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa với các Công ty thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP;

Để thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2024, Công ty dự kiến sẽ phát sinh giao dịch ký kết hợp đồng kinh tế, mua bán hàng hóa với một số đối tác là tổ chức có liên quan của người nội bộ Công ty;

Tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty về thẩm quyền phê duyệt hợp đồng, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Chấp thuận các hợp đồng kinh tế giữa Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL và các tổ chức có liên quan của người nội bộ là các Công ty con trong hệ thống Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP theo danh mục tại Phụ lục kèm theo.

2. Thời hạn hiệu lực ký hợp đồng: từ ngày 01/01/2024 đến ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế với các Công ty nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty, đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BDH;
- PKHKD;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Minh Tú

Phụ lục 01: Danh sách các Công ty con cùng hệ thống Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP
Công ty dự kiến giao dịch ký kết hợp đồng kinh tế

| TT | Tên tổ chức dự kiến ký hợp đồng | Mã số Doanh nghiệp | Địa chỉ trụ sở chính | Mặt hàng | Trị giá dự kiến thực hiện |
|----|---|--------------------|--|---|---------------------------|
| 1 | Công ty Cổ Phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL | 4103008922 | Km 9, Xa Lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, TP.HCM | Các mặt hàng thép, nguyên liệu luyện cán thép (thép phé liệu, phôi thép...), thép thành phẩm (thép xây dựng...) | 50 tỷ đồng |
| 2 | Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam-VNSTEEL | 3502269994 | Khu công nghiệp Phú Mỹ 1 - Phường Phú Mỹ - Thị Xã Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu | Nguyên liệu luyện cán thép (thép phé liệu, phôi thép...), thép thành phẩm (thép xây dựng...) | 50 tỷ đồng |
| 3 | Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ-VNSTEEL | 3502270157 | Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | Thép cuộn cán nóng (HRC). | 10 tỷ đồng |
| 4 | Công ty CP Kim Khí TP.HCM-VNSTEEL | 0300399360 | 193 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh | Các mặt hàng thép, nguyên liệu luyện cán thép (thép phé liệu, phôi thép...), thép thành phẩm (thép xây dựng, thép tấm lá, thép hình...) | 10 tỷ đồng |
| 5 | Công ty CP Thép Nhà Bè - VNSTEEL | 0305393838 | Tầng 4, Tòa Nhà Văn Phòng Đại Diện Tại Thành phố Hồ Chí Minh Tổng Công Ty Thép Việt Nam - CTCP- 56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh | Nguyên liệu luyện cán thép (thép phé liệu, phôi thép...), thép thành phẩm (thép xây dựng, thép hình...) | 10 tỷ đồng |
| 6 | Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL | 3600961762 | Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, Phường An Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai | Nguyên liệu luyện cán thép (thép phé liệu, phôi thép...), thép thành phẩm (thép xây dựng...) | 50 tỷ đồng |

| TT | Tên tổ chức dự kiến ký hợp đồng | Mã số Doanh nghiệp | Địa chỉ trụ sở chính | Mặt hàng | Trị giá dự kiến thực hiện |
|----|--|-----------------------|--|--|------------------------------|
| 7 | Công ty CP mạ kẽm CN VINGAL- VNSTEEL | 3600239028 | Số 4, đường 2A, KCN Biên Hòa II, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai | Các mặt hàng thép, nguyên liệu luyện cán thép, nguyên liệu sản xuất và thép ống thành phẩm các loại... | 10 tỷ đồng |
| 8 | Công ty CP Tôn Mạ VNSTEEL Thăng Long | 0104815568 | Lô 14 - Khu công nghiệp Quang Minh, Thị Trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội | Nguyên liệu luyện cán thép, Tôn mạ kẽm, tôn mạ màu. | 10 tỷ đồng |
| 9 | Công ty CP Gang Thép Thái Nguyên | 4600100155 | Tổ 13, Phường Cam Giá, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên | Nguyên liệu luyện cán thép (than coke, than cám, thép phế liệu, phôi thép...), thép thành phẩm (thép xây dựng, thép hình...) | 800 tỷ đồng |
| 10 | Công ty TNHH MTV Vinausteel | 02000108811 | Km 9, Vật cách, Quán Toan, Hồng Bàng, TP Hải Phòng | Nguyên liệu luyện cán thép (thép phế liệu, phôi thép...), thép thành phẩm (thép xây dựng...) | 1.500 tỷ đồng |

Số: 444 /TTr-HNS

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập
thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kim khí Hà Nội – VNSTEEL;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty CP Kim khí Hà Nội – VNSTEEL ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP kim khí Hà Nội – VNSTEEL theo đề xuất của Tổng Giám đốc Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UV HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, TK Cty.



Nguyễn Việt Hoàng